

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HSST

Ngày: 27 – 6 – 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Việt.
2. Ông Thạch Văn Mến.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Ông Thị Cành Nha – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2025, đối với các bị cáo:

1/Lâm Tấn D (Tên gọi khác H), sinh ngày 01/01/1992; nơi sinh: Huyện T, tỉnh S; Nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh S; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Tuấn K (chết) và bà Tạ Thị Đ (chết); Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giam từ ngày 09/10/2024 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/Đặng Văn N, sinh ngày 01/01/1995; nơi sinh: Huyện Trần Đề, tỉnh S; Nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh S; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn O (chết) và bà Quách Thị Mỹ H (sống); Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giam từ ngày 21/4/2025 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1/Ông Trần Phúc Đ (T), sinh ngày 13/3/1994 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh S.

(Hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác).

2/Ông Cô Văn C, sinh ngày 01/01/1984 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp G, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

(Hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh S. Địa chỉ: Số X, đường L, khóm Y, phường Z, thành phố S, tỉnh S).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Hải Đ1, sinh ngày 06/8/1999 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 22 giờ ngày 04/06/2024, Trần Phúc Đ nghe được thông tin Lâm Tấn D tìm Đ để chém. Đ đến nhà Đặng Văn N để tìm D nhưng không gặp do D và N ngủ tại nhà của ông Nguyễn Hải Đ1. Khi đang ngủ tại nhà của Đ1 thì N hay tin là Đ đang đi tìm D để chém nên nói lại cho D biết. Hay tin D lấy dao tự chế ở nhà Đ1 đi tìm nhóm của Đ, thấy D cầm dao đi nên N cũng lấy dao tự chế được giấu sẵn trong sân nhà của Đ1 đi theo để cùng D tham gia chém nhóm của Đ. Khi đến khu vực đám tang, D thấy Đ đứng ở ngoài lộ đal trước đám tang cùng với Cô Văn C thì D cầm dao bằng hai tay chém C một dao trúng vùng nách sau trái, N thấy vậy cũng cầm dao bằng tay phải chém C hai ba dao trúng vào vùng lưng trái, cẳng chân phải. Sau đó D chuyển sang truy đuổi Đ để chém. Đ bỏ chạy vào trong sân gần khu vực đám tang, D cầm dao rượt theo chém Đ hai dao trúng vào cánh tay trái, khi N chém C đã dùng bàn tay chụp lấy lưỡi dao, N giật dao ra khỏi tay của C và bỏ chạy. D được mọi người can ngăn bỏ ra về. Sau khi sự việc xảy ra, Trần Phúc Đ và Cô Văn C được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 396/KLTTCT-TIPYST ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh S, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo mặt trước ngoài 1/3 trên cẳng tay trái, kích thước trung bình, gãy xương quay, cal xấu, trục lệch. Đứt động mạch quay, đứt nhánh bì thần kinh, đứt cơ sấp tròn cơ gấp nông các ngón đã được phẫu thuật khâu nối, hạn chế chức năng sấp - ngửa cẳng tay, cổ tay - bàn tay, mạch quay rõ.

- Sẹo phần mềm vùng hông lưng trái, kích thước trung bình.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định Tổng tỉ lệ cơ thể của Trần Phúc Đ tại thời điểm giám định là: 35% (Ba mươi lăm phần trăm).

- Kết luận khác:

+ Tồn thương vùng hông - lưng là vùng nguy hiểm đến tính mạng.

+ Tồn thương có đặc điểm do vật có cạnh sắc gây nên.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 597/KLTTCT-TTPYST ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận như sau:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo đường nách sau trái, kích thước trung bình, bờ vết sẹo sắc gọn.

- 02 sẹo vùng lưng trái, kích thước trung bình và kích thước nhỏ, bờ vết sẹo sắc gọn;

- Sẹo ngón 1 mặt lòng bàn tay trái, kích thước nhỏ, đứt gân cơ gấp ngón cái ngón đã được phẫu thuật khâu nối không ảnh hưởng chức năng.

- Sẹo mặt lòng bàn tay trái, kích thước nhỏ, không ảnh hưởng chức năng.

- Sẹo mặt lòng bàn tay phải, kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng.

- Sẹo mặt trước 1/3 dưới cẳng chân phải, kích thước trung bình, tồn thương rạn cũ và xương 1/3 dưới xương chày phải, không ảnh hưởng chức năng cẳng chân phải.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định Tổng tỉ lệ cơ thể của ông Cô Văn C tại thời điểm giám định là: 13% (Mười ba phần trăm).

- Kết luận khác:

+ Tồn thương vùng nách sau trái, vùng lưng trái và cẳng chân phải có đặc điểm do vật sắc gây nên. Tồn thương bàn tay trái và bàn tay phải không xác định vật gây thương tích.

+ Tồn thương vùng nách sau trái và vùng lưng trái nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo và các bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSĐT ngày 02/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Lâm Tấn D và Đặng Văn N về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lâm Tấn D từ 06 năm đến 07 năm tù và Đặng Văn N từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; Các bị cáo không tranh luận, không bào chữa cho mình; Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa bị hại Trần Phúc Đ không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

- Bị hại Cô Văn C không yêu cầu bồi thường.

Về vật chứng: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã ném bỏ cây dao, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/6/2024, tại đám tang thuộc khu vực ấp M, xã T, huyện T, tỉnh S, Lâm Tấn D và Đặng Văn N đã có hành vi dùng dao chém trúng vào vùng tay, cẳng tay, nách, lưng, hông và cẳng chân của các bị hại Trần Phúc Đ và Cô Văn C. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Trần Phúc Đ là 35% và của Cô Văn C là 13%. Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và xâm hại đến sức khỏe của người khác. Các bị cáo phạm tội “Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự”. Chỉ vì có mâu thuẫn từ trước mà các bị cáo đã xâm hại sức khỏe của người khác. Ngoài ra hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại Đ, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; mới phạm tội lần đầu, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt do đó các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Tại tòa hôm nay các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đối chiếu hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện vừa nêu trên với các quy định của Bộ luật hình sự thì các bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh S truy tố các bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[5] Về xử lý vật chứng: Không.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Cô Văn C và Trần Phúc Đ không yêu cầu bồi thường. Nên không cần đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lâm Tấn D (H) và Đặng Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2/ Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Lâm Tấn D (H) 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/10/2024.

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn N 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/4/2025.

3/ Về bồi thường thiệt hại: Các bị hại Cô Văn C và Trần Phúc Đ không yêu cầu bồi thường. Nên không cần đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự.

Báo cho các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh S xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TANDT tỉnh Sóc Trăng (P.KTNV&THA);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- CAND tỉnh Sóc Trăng (CQCSĐT; Bộ phận HSNVCS;
- CQTHAHS; Nhà tạm giữ);
- THADS huyện Trần Đề;
- Luu (HSVA; TA).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng